TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 25/2018/HNGĐ-ST Ngày 18-5-2018 V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Bích Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Khang

Bà Vũ Thị Phương Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Hảo - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Tô Thị Hoài Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 509/2018/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2017 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 207/2018/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 250/2018/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2018, Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số 317/TB-TA ngày 02 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Trương Hà M; nơi ĐKHKTT: Số 76 đường H, phường H, quận H, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Số 10/87 đường N, phường G, quận N, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Bị đơn*: Anh Đào Ngọc L; địa chỉ: Số 205 đường C, phường C, quận N, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện đề ngày 30 tháng 11 năm 2017, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn là chị Trương Hà M trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Năm 2015, chị và anh Đào Ngọc L lấy nhau trên cơ sở tự nguyện, gia đình hai bên có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán Việt Nam, có đăng ký kết hôn ngày 16 tháng 6 năm 2016 tại Uỷ ban nhân dân phường Cầu Đất, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Quá trình kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc khoảng được thời gian ngắn, đến năm 2017 vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do hai bên bất đồng quan điểm, lối sống và anh L không có trách nhiệm với gia đình và vợ con. Vì vậy mâu thuẫn của vợ chồng ngày càng trầm trọng. Từ tháng 7 năm 2017 cho đến nay, chị và anh L đã sống ly thân, không còn quan hệ về tình cảm cũng như về kinh tế. Mâu thuẫn đã được hai gia đình phân tích hòa giải nhưng đến nay không có kết quả. Nay chị M xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đào Ngọc L.

Về việc nuôi con: Chị Trương Hà M xác nhận chị và anh Đào Ngọc L có một con chung là Đào Ngọc Anh Khoa, sinh ngày 11 tháng 9 năm 2016. Khi ly hôn, chị đề nghị được nuôi con và yêu cầu anh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 3.000.000 đồng/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Về việc chia tài sản: Chị Trương Hà M và anh Đào Ngọc L không có tài sản chung, nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

* Tại bản tự khai và biên bản hòa giải anh Đào Ngọc L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Năm 2015, anh và chị Trương Hà M lấy nhau trên cơ sở tự nguyện, gia đình hai bên có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán Việt Nam, có đăng ký kết hôn ngày 16 tháng 6 năm 2016 tại Uỷ ban nhân dân phường Cầu Đất, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Sau khi kết hôn, giữa anh và chị M chung sống hạnh được một năm đầu, đến tháng 6 năm 2017 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do hai bên bất đồng quan điểm, lối sống. Mâu thuẫn đã được hai gia đình phân tích hòa giải nhưng đến nay không có kết quả mà ngày càng trầm trọng. Từ tháng 7 năm 2017 cho đến nay, anh và chị M đã sống ly thân, không còn quan hệ về tình cảm cũng như về kinh tế. Nay chị M có đơn xin ly hôn, anh không muốn ly hôn và vẫn mong muốn chị M suy nghĩ lại để vợ chồng đoàn tụ. Trường hợp chị M vẫn quyết tâm xin ly hôn, anh không đồng ý ly hôn.

Về việc nuôi con: Anh Đào Ngọc L xác nhận giữa anh và chị Trương Hà M có một con chung là Đào Ngọc Anh Khoa, sinh ngày 11 tháng 9 năm 2016. Trường hợp nếu ly hôn, anh đồng ý giao con Đào Ngọc Anh Khoa cho chị M trực tiếp

nuôi. Anh có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 3.000.000 đồng/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Về việc chia tài sản: Anh Đào Ngọc L xác nhận anh và chị Trương Hà M không có tài sản chung, nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Ngày 16 tháng 01 năm 2018, tại phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải chị M vẫn giữ quan điểm xin ly hôn, anh L không đồng ý ly hôn.

Tòa án đã thu thập chứng cứ đối với gia đình, chính quyền địa phương về quan hệ hôn nhân giữa chị Trương Hà M và anh Đào Ngọc L, thể hiện: Chị Trương Hà M và anh Đào Ngọc L có mâu thuẫn. Nguyên nhân do chị M và anh L bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau về tính cách và anh L không có trách nhiệm với gia đình. Gia đình và chính quyền địa phương đều xác nhận chị Trương Hà M và anh Đào Ngọc L có một con chung là Đào Ngọc Anh Khoa, sinh ngày 11 tháng 9 năm 2016; về tài sản chung: Chị Trương Hà M và anh Đào Ngọc L không có tài sản chung. Nên, đề nghị Tòa án căn cứ theo quy định của pháp luật để giải quyết cho chị M và Long được ly hôn.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Trương Hà M vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đào Ngọc L; về việc nuôi con: Chị đề nghị được nuôi con là Đào Ngọc Anh Khoa, sinh ngày 11 tháng 9 năm 2016. Anh Đào Ngọc L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 3.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 6 năm 2018 cho đến khi con đủ 18 tuổi; về tài sản chung: Chị Trương Hà M xác nhận chị và anh Đào Ngọc L không có tài sản chung, nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết từ giai đoạn thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn tuân thủ đúng quy định của pháp luật; bị đơn anh Đào Ngọc L chưa thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ, không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nên đề nghị Hội đồng xét xử xử vắng mặt anh Đào Ngọc L theo quy định điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng có quan điểm: Mâu thuẫn giữa chị Trương Hà M và anh Đào Ngọc L đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; áp dụng Điều 51; khoản 1 Điều 56 và các điều 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị định số 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trương Hà M, xử chị Trương Hà M được ly hôn anh Đào Ngọc L; về việc nuôi con: Giao con là Đào Ngọc Anh Khoa, sinh ngày 11 tháng 9 năm 2016 cho chị Trương Hà M trực tiếp nuôi. Anh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 3.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 6 năm 2018 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; về việc chia tài sản: Chị Trương Hà M và anh Đào Ngọc L xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết; về án phí: Chị Trương Hà M phải nộp án phí theo quy định pháp luật; anh Đào Ngọc L phải nộp 300.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng dân sự:

+ Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

[1] Đây là quan hệ pháp luật về ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản khi ly hôn được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn anh Đào Ngọc L cư trú tại địa bàn quận Ngô Quyền nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về thời hạn giải quyết vụ án:

[2] Ngày 08 tháng 12 năm 2017, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền thụ lý vụ án; đến ngày 26 tháng 3 năm 2018, Tòa án ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử. Như vậy, Tòa án đã tiến hành giải quyết vụ án theo đúng thời hạn chuẩn bị xét xử quy định tại điểm a khoản 1 Điều 203 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về sự vắng mặt của bị đơn:

[3] Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Đào Ngọc L, tại phiên tòa bị đơn tiếp tục vắng mặt lần thứ hai không có lý do, chứng tỏ anh L không chấp hành pháp luật, nên Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn anh Đào Ngọc L theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

+ Về quan hệ hôn nhân:

[4] Quan hệ hôn nhân giữa chị Trương Hà M và anh Đào Ngọc L được xác lập từ ngày 16 tháng 6 năm 2016, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Cầu Đất, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Đây là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] Quá trình chung sống chị Trương Hà M và anh Đào Ngọc L chung sống hạnh phúc khoảng được thời gian đầu, đến năm 2017 vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do hai bên bất đồng quan điểm, lối sống và do anh L không có trách nhiệm với gia đình và vợ con. Chính vì vậy mâu thuẫn của vợ chồng ngày càng trầm trọng. Từ tháng 7 năm 2017 cho đến nay, chị M và anh L đã sống ly thân không còn quan hệ về tình cảm cũng như về kinh tế. Mâu thuẫn đã được hai gia đình phân tích hòa giải nhưng đến nay không có kết quả. Xét mâu thuẫn giữa chị Trương Hà M và anh Đào Ngọc L đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trương Hà M.

+ Về việc nuôi con:

[6] Chị Trương Hà M và anh Đào Ngọc L có một con chung là Đào Ngọc Anh Khoa, sinh ngày 11 tháng 9 năm 2016. Hội đồng xét xử xét: Việc nuôi dưỡng, chăm sóc cần sự dạy bảo của chị M hơn anh L. Mặt khác, để đảm bảo sự ổn định về mặt tâm lý, sự phát triển về mọi mặt cho con nên cần chấp nhận yêu cầu của chị M giao con Đào Ngọc Anh Khoa cho chị Trương Hà M trực tiếp nuôi là có cơ sở. Anh Đào Ngọc L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 3.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 6 năm 2018 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

+ Về việc chia tài sản:

[7] Chị Trương Hà M và anh Đào Ngọc L đều xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí:

[8] Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ điểm a khoản 5; điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Trương Hà M phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm; anh Đào Ngọc L phải nộp 300.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

- Về quyền kháng cáo:

[9] Chị Trương Hà M và anh Đào Ngọc L được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 207, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, các điều 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của chị Trương Hà M.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Hà M được ly hôn anh Đào Ngọc L.

2. Về việc nuôi con: Giao con Đào Ngọc Anh Khoa, sinh ngày 11 tháng 9 năm 2016 cho chị Trương Hà M trực tiếp nuôi cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh Đào Ngọc L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 3.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 6/2018 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Về việc chia tài sản: Chị Trương Hà M và anh Đào Ngọc L không có tài sản chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Trương Hà M phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 00011847 ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Chị Trương Hà M đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm. Anh

Đào Ngọc L phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Chị Trương Hà M được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Anh Đào Ngọc L vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- UBND phường Cầu Đất, quận Ngô Quyền thành phố Hải Phòng (CNKH ngày 16/6/2016);
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Bích Phượng